

Thiết bị	Thông số	Mức yêu cầu	Tiêu chuẩn	Mô tả chi tiết	Ghi chú
Switch Cisco 9300	RAM \geq 128GB ECC	Khuyến nghị	TCVN 7560	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số RAM \geq 128GB ECC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Server Dell R740	Latency $<$ 20ms	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Latency $<$ 20ms, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Storage NetApp AFF	Throughput \geq 40Gbps	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Throughput \geq 40Gbps, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Firewall PaloAlto 5220	CPU \geq 32 core Intel Xeon	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số CPU \geq 32 core Intel Xeon, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS

				942.	
Router Huawei NE40E	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Khuyến nghi	ISO 27001	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Router Huawei NE40E	Dung lượng lưu trữ ≥ 100TB	Bắt buộc	ANSI/TIA- 942	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ ≥ 100TB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA- 942.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Switch Cisco 9300	Chống ồn ≥ 35dB	Bắt buộc	ANSI/TIA- 942	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Chống ồn ≥ 35dB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Firewall PaloAlto 5220	RAM ≥ 128GB ECC	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số RAM ≥ 128GB ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Có chứng nhận CO/CQ

Router Huawei NE40E	Chống ồn ≥ 35dB	Bắt buộc	ITU-T G.826	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Chống ồn ≥ 35dB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Storage NetApp AFF	Dung lượng lưu trữ ≥ 100TB	Khuyến nghị	ANSI/TIA-942	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ ≥ 100TB, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Server Dell R740	Chống ồn ≥ 35dB	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Chống ồn ≥ 35dB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Router Huawei NE40E	Throughput ≥ 40Gbps	Khuyến nghị	ANSI/TIA-942	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Throughput ≥ 40Gbps, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Firewall PaloAlto	Hỗ trợ 2 nguồn điện	Bắt buộc	3GPP TS	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần	Yêu cầu cấu hình

5220	AC/DC		29.060	đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	HA cluster
Router Huawei NE40E	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Có chứng nhận CO/CQ
Switch Cisco 9300	Latency < 20ms	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Router Huawei NE40E	CPU ≥ 32 core Intel Xeon	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số CPU ≥ 32 core Intel Xeon, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Switch Cisco 9300	CPU ≥ 32 core Intel	Khuyến nghị	ANSI/TIA- 942	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số CPU	Có chứng nhận

	Xeon			≥ 32 core Intel Xeon, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	CO/CQ
Server Dell R740	Latency $< 20\text{ms}$	Bắt buộc	ITU-T G.826	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Latency $< 20\text{ms}$, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Router Huawei NE40E	Latency $< 20\text{ms}$	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Latency $< 20\text{ms}$, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Storage NetApp AFF	Dung lượng lưu trữ $\geq 100\text{TB}$	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ $\geq 100\text{TB}$, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Storage NetApp AFF	CPU ≥ 32 core Intel Xeon	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số CPU ≥ 32 core Intel Xeon, ở mức Khuyến nghị, theo	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS

				tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	
Headset Jabra Evolve 75	Latency < 20ms	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Switch Cisco 9300	Uptime ≥ 99.999%	Khuyến nghị	ANSI/TIA- 942	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Uptime ≥ 99.999%, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Có chứng nhận CO/CQ
Firewall PaloAlto 5220	Throughput ≥ 40Gbps	Khuyến nghị	TCVN 7560	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Throughput ≥ 40Gbps, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Firewall PaloAlto 5220	Latency < 20ms	Bắt buộc	ITU-T G.826	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ITU-T	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter

				G.826.	
Server Dell R740	RAM ≥ 128GB ECC	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số RAM ≥ 128GB ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Switch Cisco 9300	Uptime ≥ 99.999%	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Uptime ≥ 99.999%, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Server Dell R740	Throughput ≥ 40Gbps	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Throughput ≥ 40Gbps, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Storage NetApp AFF	CPU ≥ 32 core Intel Xeon	Khuyến nghị	TCVN 7560	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số CPU ≥ 32 core Intel Xeon, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát

Firewall PaloAlto 5220	Throughput $\geq 40\text{Gbps}$	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Throughput $\geq 40\text{Gbps}$, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Firewall PaloAlto 5220	Latency $< 20\text{ms}$	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Latency $< 20\text{ms}$, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Firewall PaloAlto 5220	CPU ≥ 32 core Intel Xeon	Khuyến nghị	ANSI/TIA-942	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số CPU ≥ 32 core Intel Xeon, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Router Huawei NE40E	Uptime $\geq 99.999\%$	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Uptime $\geq 99.999\%$, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Firewall PaloAlto	Hỗ trợ 2 nguồn điện	Bắt buộc	TCVN	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần	Hỗ trợ SNMPv3

5220	AC/DC		7560	đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	để giám sát
Storage NetApp AFF	CPU \geq 32 core Intel Xeon	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số CPU \geq 32 core Intel Xeon, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Có chứng nhận CO/CQ
Router Huawei NE40E	Chống ồn \geq 35dB	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Chống ồn \geq 35dB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Có chứng nhận CO/CQ
Switch Cisco 9300	Chống ồn \geq 35dB	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Chống ồn \geq 35dB, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Server Dell R740	Throughput \geq 40Gbps	Bắt buộc	ITU-T G.826	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Throughput \geq	Yêu cầu cấu hình HA cluster

				40Gbps, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	
Server Dell R740	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Storage NetApp AFF	Uptime ≥ 99.999%	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Uptime ≥ 99.999%, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Server Dell R740	RAM ≥ 128GB ECC	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số RAM ≥ 128GB ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Firewall PaloAlto 5220	Chống ồn ≥ 35dB	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Chống ồn ≥ 35dB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn	Có chứng nhận CO/CQ

				ISO 27001.	
Router Huawei NE40E	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Server Dell R740	Throughput $\geq 40\text{Gbps}$	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Throughput \geq 40Gbps , ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Có chứng nhận CO/CQ
Headset Jabra Evolve 75	Chống ồn \geq 35dB	Khuyến nghị	ANSI/TIA- 942	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số Chống ồn \geq 35dB, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Switch Cisco 9300	Dung lượng lưu trữ \geq 100TB	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ \geq 100TB, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO	Yêu cầu cấu hình HA cluster

				27001.	
Storage NetApp AFF	RAM ≥ 128GB ECC	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số RAM ≥ 128GB ECC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Switch Cisco 9300	Throughput ≥ 40Gbps	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Throughput ≥ 40Gbps, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Switch Cisco 9300	Uptime ≥ 99.999%	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Uptime ≥ 99.999%, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Server Dell R740	Uptime ≥ 99.999%	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Uptime ≥ 99.999%, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát

Firewall PaloAlto 5220	Latency < 20ms	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Switch Cisco 9300	Dung lượng lưu trữ ≥ 100TB	Bắt buộc	ITU-T G.826	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ ≥ 100TB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Có chứng nhận CO/CQ
Headset Jabra Evolve 75	RAM ≥ 128GB ECC	Khuyến nghị	ANSI/TIA- 942	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số RAM ≥ 128GB ECC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Storage NetApp AFF	CPU ≥ 32 core Intel Xeon	Khuyến nghị	ANSI/TIA- 942	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số CPU ≥ 32 core Intel Xeon, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Storage	Throughput	Khuyến	TCVN	Thiết bị Storage	Phải kiểm

NetApp AFF	$\geq 40\text{Gbps}$	nghi	7560	NetApp AFF cần đáp ứng thông số Throughput $\geq 40\text{Gbps}$, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	thử trong môi trường DataCenter
Switch Cisco 9300	CPU ≥ 32 core Intel Xeon	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số CPU ≥ 32 core Intel Xeon, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Headset Jabra Evolve 75	CPU ≥ 32 core Intel Xeon	Khuyến nghị	TCVN 7560	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số CPU ≥ 32 core Intel Xeon, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Router Huawei NE40E	Throughput $\geq 40\text{Gbps}$	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Throughput $\geq 40\text{Gbps}$, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter

Firewall PaloAlto 5220	Throughput $\geq 40\text{Gbps}$	Bắt buộc	ITU-T G.826	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Throughput \geq 40Gbps, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Router Huawei NE40E	RAM \geq 128GB ECC	Bắt buộc	ANSI/TIA- 942	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số RAM \geq 128GB ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA- 942.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Server Dell R740	Latency $<$ 20ms	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Latency $<$ 20ms, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Có chứng nhận CO/CQ
Headset Jabra Evolve 75	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS

Storage NetApp AFF	Throughput $\geq 40\text{Gbps}$	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Throughput \geq 40Gbps, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Firewall PaloAlto 5220	Dung lượng lưu trữ \geq 100TB	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ $\geq 100\text{TB}$, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Switch Cisco 9300	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Bắt buộc	ANSI/TIA- 942	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA- 942.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Storage NetApp AFF	Chống ồn \geq 35dB	Bắt buộc	ITU-T G.826	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Chống ồn $\geq 35\text{dB}$, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Có chứng nhận CO/CQ

Switch Cisco 9300	Dung lượng lưu trữ ≥ 100TB	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ ≥ 100TB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Server Dell R740	Uptime ≥ 99.999%	Khuyến nghị	ANSI/TIA-942	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Uptime ≥ 99.999%, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Router Huawei NE40E	Dung lượng lưu trữ ≥ 100TB	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ ≥ 100TB, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Headset Jabra Evolve 75	CPU ≥ 32 core Intel Xeon	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số CPU ≥ 32 core Intel Xeon, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS

Switch Cisco 9300	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Server Dell R740	Latency < 20ms	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Firewall PaloAlto 5220	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Router Huawei NE40E	Uptime ≥ 99.999%	Khuyến nghị	ANSI/TIA-942	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Uptime ≥ 99.999%, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Headset	Uptime ≥	Khuyến	ANSI/TIA-	Thiết bị Headset	Có chứng

Jabra Evolve 75	99.999%	nghị	942	Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số Uptime ≥ 99.999%, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	nhận CO/CQ
Server Dell R740	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Switch Cisco 9300	Dung lượng lưu trữ ≥ 100TB	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ ≥ 100TB, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Headset Jabra Evolve 75	Throughput ≥ 40Gbps	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số Throughput ≥ 40Gbps, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Storage	Uptime ≥	Khuyến	TCVN	Thiết bị Storage	Yêu cầu

NetApp AFF	99.999%	nghi	7560	NetApp AFF cần đáp ứng thông số Uptime $\geq 99.999\%$, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	cấu hình HA cluster
Storage NetApp AFF	RAM $\geq 128\text{GB}$ ECC	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số RAM $\geq 128\text{GB}$ ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Storage NetApp AFF	Latency $< 20\text{ms}$	Khuyến nghị	ANSI/TIA-942	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Latency $< 20\text{ms}$, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Router Huawei NE40E	RAM $\geq 128\text{GB}$ ECC	Bắt buộc	ITU-T G.826	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số RAM $\geq 128\text{GB}$ ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Router Huawei NE40E	RAM $\geq 128\text{GB}$ ECC	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số RAM $\geq 128\text{GB}$	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát

				ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	
Server Dell R740	Latency < 20ms	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Có chứng nhận CO/CQ
Router Huawei NE40E	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Router Huawei NE40E	Uptime ≥ 99.999%	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Uptime ≥ 99.999%, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Firewall PaloAlto 5220	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Khuyến nghị,	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter

				theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	
Server Dell R740	Latency < 20ms	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Có chứng nhận CO/CQ
Storage NetApp AFF	Uptime ≥ 99.999%	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Uptime ≥ 99.999%, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Switch Cisco 9300	Latency < 20ms	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Router Huawei NE40E	Chống ồn ≥ 35dB	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Chống ồn ≥ 35dB, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Có chứng nhận CO/CQ

Router Huawei NE40E	Uptime ≥ 99.999%	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Uptime ≥ 99.999%, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Storage NetApp AFF	RAM ≥ 128GB ECC	Khuyến nghị	ANSI/TIA- 942	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số RAM ≥ 128GB ECC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Server Dell R740	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Headset Jabra Evolve 75	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Khuyến nghị	TCVN 7560	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát

Storage NetApp AFF	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Server Dell R740	RAM ≥ 128GB ECC	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số RAM ≥ 128GB ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Storage NetApp AFF	Chống ồn ≥ 35dB	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Chống ồn ≥ 35dB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Switch Cisco 9300	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Khuyến nghị	ANSI/TIA- 942	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Switch	Chống ồn ≥	Bắt buộc	ANSI/TIA-	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp	Tích hợp với hệ

Cisco 9300	35dB		942	Ứng thông số Chống ồn ≥ 35dB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Thông OSS/NMS
Server Dell R740	CPU ≥ 32 core Intel Xeon	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số CPU ≥ 32 core Intel Xeon, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Switch Cisco 9300	Uptime ≥ 99.999%	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Uptime ≥ 99.999%, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Server Dell R740	RAM ≥ 128GB ECC	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số RAM ≥ 128GB ECC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Switch Cisco 9300	Throughput ≥ 40Gbps	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Throughput ≥ 40Gbps, ở mức Bắt	Yêu cầu cấu hình HA cluster

				buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	
Storage NetApp AFF	Latency < 20ms	Khuyến nghị	ANSI/TIA-942	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Router Huawei NE40E	Uptime ≥ 99.999%	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Uptime ≥ 99.999%, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Có chứng nhận CO/CQ
Headset Jabra Evolve 75	Uptime ≥ 99.999%	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số Uptime ≥ 99.999%, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Headset Jabra Evolve 75	RAM ≥ 128GB ECC	Bắt buộc	ITU-T G.826	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số RAM ≥ 128GB ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ITU-T	Yêu cầu cấu hình HA cluster

				G.826.	
Firewall PaloAlto 5220	Dung lượng lưu trữ ≥ 100TB	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ ≥ 100TB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Router Huawei NE40E	Throughput ≥ 40Gbps	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Throughput ≥ 40Gbps, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Có chứng nhận CO/CQ
Headset Jabra Evolve 75	CPU ≥ 32 core Intel Xeon	Bắt buộc	ITU-T G.826	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số CPU ≥ 32 core Intel Xeon, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Router Huawei NE40E	Dung lượng lưu trữ ≥ 100TB	Bắt buộc	ANSI/TIA- 942	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ ≥ 100TB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-	Có chứng nhận CO/CQ

				942.	
Server Dell R740	Latency < 20ms	Khuyến nghị	TCVN 7560	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Storage NetApp AFF	Latency < 20ms	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Có chứng nhận CO/CQ
Switch Cisco 9300	RAM ≥ 128GB ECC	Khuyến nghị	ANSI/TIA-942	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số RAM ≥ 128GB ECC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Router Huawei NE40E	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát

Storage NetApp AFF	Latency < 20ms	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Server Dell R740	Dung lượng lưu trữ ≥ 100TB	Bắt buộc	ITU-T G.826	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ ≥ 100TB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Có chứng nhận CO/CQ
Server Dell R740	Latency < 20ms	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Switch Cisco 9300	RAM ≥ 128GB ECC	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số RAM ≥ 128GB ECC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Switch Cisco 9300	Throughput ≥ 40Gbps	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số	Hỗ trợ SNMPv3

				Throughput ≥ 40Gbps, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	để giám sát
Switch Cisco 9300	Chống ồn ≥ 35dB	Khuyến nghị	ANSI/TIA-942	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Chống ồn ≥ 35dB, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Có chứng nhận CO/CQ
Firewall PaloAlto 5220	Dung lượng lưu trữ ≥ 100TB	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ ≥ 100TB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Server Dell R740	CPU ≥ 32 core Intel Xeon	Khuyến nghị	ANSI/TIA-942	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số CPU ≥ 32 core Intel Xeon, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Router Huawei	Throughput ≥ 40Gbps	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số	Tích hợp với hệ thống

NE40E				Throughput \geq 40Gbps, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	OSS/NMS
Headset Jabra Evolve 75	RAM \geq 128GB ECC	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số RAM \geq 128GB ECC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Router Huawei NE40E	Latency $<$ 20ms	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Latency $<$ 20ms, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Headset Jabra Evolve 75	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Storage NetApp AFF	Chống ồn \geq 35dB	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Chống ồn \geq 35dB,	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát

				ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	
Router Huawei NE40E	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Có chứng nhận CO/CQ
Server Dell R740	Chống ồn ≥ 35dB	Khuyến nghị	TCVN 7560	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Chống ồn ≥ 35dB, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Có chứng nhận CO/CQ
Router Huawei NE40E	RAM ≥ 128GB ECC	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số RAM ≥ 128GB ECC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Router Huawei NE40E	RAM ≥ 128GB ECC	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số RAM ≥ 128GB ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu	Yêu cầu cấu hình HA cluster

				chuẩn ANSI/TIA-942.	
Router Huawei NE40E	CPU \geq 32 core Intel Xeon	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số CPU \geq 32 core Intel Xeon, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Headset Jabra Evolve 75	Throughput \geq 40Gbps	Khuyến nghị	ANSI/TIA-942	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số Throughput \geq 40Gbps, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Router Huawei NE40E	Uptime \geq 99.999%	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Uptime \geq 99.999%, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Switch Cisco 9300	Chống ồn \geq 35dB	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Chống ồn \geq 35dB, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP TS	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS

				29.060.	
Router Huawei NE40E	Dung lượng lưu trữ ≥ 100TB	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ ≥ 100TB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Headset Jabra Evolve 75	Dung lượng lưu trữ ≥ 100TB	Bắt buộc	ANSI/TIA- 942	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ ≥ 100TB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Switch Cisco 9300	Throughput ≥ 40Gbps	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Throughput ≥ 40Gbps, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Có chứng nhận CO/CQ
Switch Cisco 9300	CPU ≥ 32 core Intel Xeon	Bắt buộc	ANSI/TIA- 942	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số CPU ≥ 32 core Intel Xeon, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-	Có chứng nhận CO/CQ

				942.	
Storage NetApp AFF	Chống ồn ≥ 35dB	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Chống ồn ≥ 35dB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Firewall PaloAlto 5220	CPU ≥ 32 core Intel Xeon	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số CPU ≥ 32 core Intel Xeon, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Firewall PaloAlto 5220	RAM ≥ 128GB ECC	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số RAM ≥ 128GB ECC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Firewall PaloAlto 5220	RAM ≥ 128GB ECC	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số RAM ≥ 128GB ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát

Switch Cisco 9300	CPU \geq 32 core Intel Xeon	Bắt buộc	ITU-T G.826	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số CPU \geq 32 core Intel Xeon, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Firewall PaloAlto 5220	Throughput \geq 40Gbps	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Throughput \geq 40Gbps, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Firewall PaloAlto 5220	Uptime \geq 99.999%	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Uptime \geq 99.999%, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Server Dell R740	CPU \geq 32 core Intel Xeon	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số CPU \geq 32 core Intel Xeon, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Switch	RAM \geq 128GB	Khuyến	ISO 27001	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp	Hỗ trợ SNMPv3

Cisco 9300	ECC	nghi		ứng thông số RAM ≥ 128GB ECC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	để giám sát
Router Huawei NE40E	Throughput ≥ 40Gbps	Khuyến nghị	TCVN 7560	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Throughput ≥ 40Gbps, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Firewall PaloAlto 5220	Latency < 20ms	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Firewall PaloAlto 5220	Chống ồn ≥ 35dB	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Chống ồn ≥ 35dB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Có chứng nhận CO/CQ
Headset Jabra Evolve 75	Dung lượng lưu trữ ≥ 100TB	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ ≥ 100TB, ở	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter

				mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	
Firewall PaloAlto 5220	Throughput $\geq 40\text{Gbps}$	Bắt buộc	ITU-T G.826	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Throughput $\geq 40\text{Gbps}$, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Firewall PaloAlto 5220	Chống ồn $\geq 35\text{dB}$	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Chống ồn $\geq 35\text{dB}$, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Có chứng nhận CO/CQ
Firewall PaloAlto 5220	CPU ≥ 32 core Intel Xeon	Khuyến nghị	ANSI/TIA-942	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số CPU ≥ 32 core Intel Xeon, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Có chứng nhận CO/CQ
Headset Jabra Evolve 75	Throughput $\geq 40\text{Gbps}$	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số Throughput $\geq 40\text{Gbps}$, ở mức Khuyến nghị, theo	Yêu cầu cấu hình HA cluster

				tiêu chuẩn ITU-T G.826.	
Switch Cisco 9300	Chống ồn ≥ 35dB	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Chống ồn ≥ 35dB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Server Dell R740	Chống ồn ≥ 35dB	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Chống ồn ≥ 35dB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Router Huawei NE40E	Latency < 20ms	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Switch Cisco 9300	Throughput ≥ 40Gbps	Bắt buộc	ITU-T G.826	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Throughput ≥ 40Gbps, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát

Storage NetApp AFF	Dung lượng lưu trữ $\geq 100\text{TB}$	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ $\geq 100\text{TB}$, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Switch Cisco 9300	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Server Dell R740	Chống ồn $\geq 35\text{dB}$	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Chống ồn $\geq 35\text{dB}$, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Router Huawei NE40E	Latency $< 20\text{ms}$	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Latency $< 20\text{ms}$, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Router Huawei	Latency $<$	Khuyến	ISO 27001	Thiết bị Router Huawei NE40E cần	Có chứng nhận

NE40E	20ms	nghi		đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	CO/CQ
Server Dell R740	Dung lượng lưu trữ ≥ 100TB	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ ≥ 100TB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Server Dell R740	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Storage NetApp AFF	CPU ≥ 32 core Intel Xeon	Bắt buộc	ITU-T G.826	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số CPU ≥ 32 core Intel Xeon, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Headset Jabra Evolve 75	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Bắt buộc	ITU-T G.826	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter

				mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	
Server Dell R740	CPU ≥ 32 core Intel Xeon	Khuyến nghị	ANSI/TIA-942	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số CPU ≥ 32 core Intel Xeon, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Server Dell R740	Latency < 20ms	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Firewall PaloAlto 5220	RAM ≥ 128GB ECC	Khuyến nghị	ANSI/TIA-942	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số RAM ≥ 128GB ECC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Có chứng nhận CO/CQ
Server Dell R740	Latency < 20ms	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS

				7560.	
Firewall PaloAlto 5220	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Có chứng nhận CO/CQ
Switch Cisco 9300	RAM ≥ 128GB ECC	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số RAM ≥ 128GB ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Switch Cisco 9300	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Khuyến nghị	ANSI/TIA- 942	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Storage NetApp AFF	Latency < 20ms	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát

Router Huawei NE40E	Dung lượng lưu trữ ≥ 100TB	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ ≥ 100TB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Router Huawei NE40E	RAM ≥ 128GB ECC	Bắt buộc	ANSI/TIA- 942	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số RAM ≥ 128GB ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA- 942.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Router Huawei NE40E	Throughput ≥ 40Gbps	Bắt buộc	ITU-T G.826	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Throughput ≥ 40Gbps, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Storage NetApp AFF	Uptime ≥ 99.999%	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Uptime ≥ 99.999%, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Router Huawei	Uptime ≥	Bắt buộc	ANSI/TIA-	Thiết bị Router Huawei NE40E cần	Yêu cầu cấu hình

NE40E	99.999%		942	đáp ứng thông số Uptime ≥ 99.999%, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	HA cluster
Firewall PaloAlto 5220	Throughput ≥ 40Gbps	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Throughput ≥ 40Gbps, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Storage NetApp AFF	Throughput ≥ 40Gbps	Bắt buộc	ITU-T G.826	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Throughput ≥ 40Gbps, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Storage NetApp AFF	Throughput ≥ 40Gbps	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Throughput ≥ 40Gbps, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Storage NetApp AFF	CPU ≥ 32 core Intel Xeon	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số CPU ≥ 32 core	Phải kiểm thử trong môi trường

				Intel Xeon, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	DataCenter
Switch Cisco 9300	Uptime \geq 99.999%	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Uptime \geq 99.999%, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Có chứng nhận CO/CQ
Headset Jabra Evolve 75	CPU \geq 32 core Intel Xeon	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số CPU \geq 32 core Intel Xeon, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Switch Cisco 9300	Throughput \geq 40Gbps	Khuyến nghị	TCVN 7560	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Throughput \geq 40Gbps, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Switch Cisco 9300	Dung lượng lưu trữ \geq 100TB	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ \geq 100TB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu	Có chứng nhận CO/CQ

				chuẩn 3GPP TS 29.060.	
Firewall PaloAlto 5220	RAM ≥ 128GB ECC	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số RAM ≥ 128GB ECC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Server Dell R740	Dung lượng lưu trữ ≥ 100TB	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ ≥ 100TB, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Headset Jabra Evolve 75	RAM ≥ 128GB ECC	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số RAM ≥ 128GB ECC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Headset Jabra Evolve 75	CPU ≥ 32 core Intel Xeon	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số CPU ≥ 32 core Intel Xeon, ở mức Khuyến nghị, theo	Có chứng nhận CO/CQ

				tiêu chuẩn ISO 27001.	
Router Huawei NE40E	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Có chứng nhận CO/CQ
Headset Jabra Evolve 75	Latency < 20ms	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Storage NetApp AFF	Dung lượng lưu trữ ≥ 100TB	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ ≥ 100TB, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Firewall PaloAlto 5220	CPU ≥ 32 core Intel Xeon	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số CPU ≥ 32 core Intel Xeon, ở mức Bắt buộc, theo tiêu	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát

				chuẩn 3GPP TS 29.060.	
Router Huawei NE40E	Latency < 20ms	Khuyến nghị	TCVN 7560	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Server Dell R740	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Khuyến nghị	TCVN 7560	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Storage NetApp AFF	Uptime ≥ 99.999%	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Uptime ≥ 99.999%, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Server Dell R740	Throughput ≥ 40Gbps	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Throughput ≥ 40Gbps, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát

				G.826.	
Router Huawei NE40E	RAM ≥ 128GB ECC	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số RAM ≥ 128GB ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Headset Jabra Evolve 75	RAM ≥ 128GB ECC	Bắt buộc	ANSI/TIA- 942	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số RAM ≥ 128GB ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA- 942.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Switch Cisco 9300	Latency < 20ms	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Router Huawei NE40E	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Có chứng nhận CO/CQ

Firewall PaloAlto 5220	RAM \geq 128GB ECC	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số RAM \geq 128GB ECC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Có chứng nhận CO/CQ
Firewall PaloAlto 5220	Uptime \geq 99.999%	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Uptime \geq 99.999%, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Switch Cisco 9300	Chống ồn \geq 35dB	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Chống ồn \geq 35dB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Router Huawei NE40E	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Server Dell	Hỗ trợ 2 nguồn điện	Bắt buộc	3GPP TS	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp	Tích hợp với hệ

R740	AC/DC		29.060	ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	thông OSS/NMS
Switch Cisco 9300	Uptime ≥ 99.999%	Khuyến nghị	TCVN 7560	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Uptime ≥ 99.999%, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Headset Jabra Evolve 75	Dung lượng lưu trữ ≥ 100TB	Khuyến nghị	TCVN 7560	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ ≥ 100TB, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Switch Cisco 9300	RAM ≥ 128GB ECC	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số RAM ≥ 128GB ECC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Firewall PaloAlto 5220	RAM ≥ 128GB ECC	Bắt buộc	ITU-T G.826	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số RAM ≥ 128GB	Có chứng nhận CO/CQ

				ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	
Router Huawei NE40E	Throughput $\geq 40\text{Gbps}$	Khuyến nghị	TCVN 7560	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Throughput $\geq 40\text{Gbps}$, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Router Huawei NE40E	Throughput $\geq 40\text{Gbps}$	Bắt buộc	ITU-T G.826	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Throughput $\geq 40\text{Gbps}$, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Storage NetApp AFF	Chống ồn $\geq 35\text{dB}$	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Chống ồn $\geq 35\text{dB}$, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Switch Cisco 9300	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Bắt	Yêu cầu cấu hình HA cluster

				bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	
Storage NetApp AFF	Throughput $\geq 40\text{Gbps}$	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Throughput $\geq 40\text{Gbps}$, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Switch Cisco 9300	CPU ≥ 32 core Intel Xeon	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số CPU ≥ 32 core Intel Xeon, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Headset Jabra Evolve 75	CPU ≥ 32 core Intel Xeon	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số CPU ≥ 32 core Intel Xeon, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Headset Jabra Evolve 75	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát

				27001.	
Switch Cisco 9300	Throughput $\geq 40\text{Gbps}$	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Throughput $\geq 40\text{Gbps}$, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Có chứng nhận CO/CQ
Server Dell R740	Uptime $\geq 99.999\%$	Bắt buộc	ITU-T G.826	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Uptime $\geq 99.999\%$, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Có chứng nhận CO/CQ
Router Huawei NE40E	RAM $\geq 128\text{GB}$ ECC	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số RAM $\geq 128\text{GB}$ ECC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Switch Cisco 9300	Latency $< 20\text{ms}$	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Latency $< 20\text{ms}$, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Có chứng nhận CO/CQ

Storage NetApp AFF	Latency < 20ms	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Có chứng nhận CO/CQ
Switch Cisco 9300	Chống ồn ≥ 35dB	Khuyến nghị	TCVN 7560	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Chống ồn ≥ 35dB, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Firewall PaloAlto 5220	Throughput ≥ 40Gbps	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Throughput ≥ 40Gbps, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Switch Cisco 9300	CPU ≥ 32 core Intel Xeon	Bắt buộc	ITU-T G.826	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số CPU ≥ 32 core Intel Xeon, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Router Huawei	CPU ≥ 32 core Intel	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số	Tích hợp với hệ thống

NE40E	Xeon			CPU \geq 32 core Intel Xeon, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	OSS/NMS
Firewall PaloAlto 5220	Throughput \geq 40Gbps	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Throughput \geq 40Gbps, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Server Dell R740	Dung lượng lưu trữ \geq 100TB	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ \geq 100TB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Server Dell R740	CPU \geq 32 core Intel Xeon	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số CPU \geq 32 core Intel Xeon, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Server Dell R740	CPU \geq 32 core Intel Xeon	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số CPU \geq 32 core Intel	Phải kiểm thử trong môi trường

				Xeon, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	DataCenter
Server Dell R740	Throughput ≥ 40Gbps	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Throughput ≥ 40Gbps, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Switch Cisco 9300	Throughput ≥ 40Gbps	Khuyến nghị	TCVN 7560	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Throughput ≥ 40Gbps, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Storage NetApp AFF	RAM ≥ 128GB ECC	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số RAM ≥ 128GB ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Switch Cisco 9300	RAM ≥ 128GB ECC	Khuyến nghị	ANSI/TIA-942	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số RAM ≥ 128GB ECC, ở mức Khuyến nghị,	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát

				theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	
Router Huawei NE40E	Latency < 20ms	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Có chứng nhận CO/CQ
Router Huawei NE40E	RAM ≥ 128GB ECC	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số RAM ≥ 128GB ECC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Storage NetApp AFF	RAM ≥ 128GB ECC	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số RAM ≥ 128GB ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Switch Cisco 9300	Chống ồn ≥ 35dB	Bắt buộc	ITU-T G.826	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Chống ồn ≥ 35dB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn	Có chứng nhận CO/CQ

				ITU-T G.826.	
Storage NetApp AFF	CPU \geq 32 core Intel Xeon	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số CPU \geq 32 core Intel Xeon, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Storage NetApp AFF	Uptime \geq 99.999%	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Uptime \geq 99.999%, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Server Dell R740	Throughput \geq 40Gbps	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Throughput \geq 40Gbps, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Router Huawei NE40E	RAM \geq 128GB ECC	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số RAM \geq 128GB ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Yêu cầu cấu hình HA cluster

Server Dell R740	Throughput $\geq 40\text{Gbps}$	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Throughput $\geq 40\text{Gbps}$, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Có chứng nhận CO/CQ
Storage NetApp AFF	Dung lượng lưu trữ $\geq 100\text{TB}$	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ $\geq 100\text{TB}$, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Server Dell R740	Dung lượng lưu trữ $\geq 100\text{TB}$	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ $\geq 100\text{TB}$, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Firewall PaloAlto 5220	Chống ồn $\geq 35\text{dB}$	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Chống ồn $\geq 35\text{dB}$, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter

Firewall PaloAlto 5220	Dung lượng lưu trữ ≥ 100TB	Bắt buộc	ITU-T G.826	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ ≥ 100TB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Router Huawei NE40E	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Router Huawei NE40E	Dung lượng lưu trữ ≥ 100TB	Khuyến nghị	ANSI/TIA- 942	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ ≥ 100TB, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Server Dell R740	CPU ≥ 32 core Intel Xeon	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số CPU ≥ 32 core Intel Xeon, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát

Switch Cisco 9300	Latency < 20ms	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Storage NetApp AFF	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Storage NetApp AFF	RAM ≥ 128GB ECC	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số RAM ≥ 128GB ECC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Server Dell R740	RAM ≥ 128GB ECC	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số RAM ≥ 128GB ECC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Server Dell	CPU ≥ 32 core Intel	Khuyến	ISO 27001	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp	Có chứng nhận

R740	Xeon	nghi		ứng thông số CPU ≥ 32 core Intel Xeon, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	CO/CQ
Router Huawei NE40E	Uptime ≥ 99.999%	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Uptime ≥ 99.999%, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Có chứng nhận CO/CQ
Headset Jabra Evolve 75	CPU ≥ 32 core Intel Xeon	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số CPU ≥ 32 core Intel Xeon, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Headset Jabra Evolve 75	Latency < 20ms	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Firewall PaloAlto 5220	RAM ≥ 128GB ECC	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số RAM ≥ 128GB	Phải kiểm thử trong môi trường

				ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	DataCenter
Storage NetApp AFF	CPU \geq 32 core Intel Xeon	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số CPU \geq 32 core Intel Xeon, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Switch Cisco 9300	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Có chứng nhận CO/CQ
Storage NetApp AFF	Latency $<$ 20ms	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Latency $<$ 20ms, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Có chứng nhận CO/CQ
Server Dell R740	RAM \geq 128GB ECC	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số RAM \geq 128GB ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát

				ANSI/TIA-942.	
Storage NetApp AFF	Latency < 20ms	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Có chứng nhận CO/CQ
Headset Jabra Evolve 75	Chống ồn ≥ 35dB	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số Chống ồn ≥ 35dB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Có chứng nhận CO/CQ
Headset Jabra Evolve 75	CPU ≥ 32 core Intel Xeon	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số CPU ≥ 32 core Intel Xeon, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Router Huawei NE40E	Chống ồn ≥ 35dB	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Chống ồn ≥ 35dB, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP TS	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS

				29.060.	
Headset Jabra Evolve 75	RAM ≥ 128GB ECC	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số RAM ≥ 128GB ECC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Server Dell R740	Uptime ≥ 99.999%	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Uptime ≥ 99.999%, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Router Huawei NE40E	Dung lượng lưu trữ ≥ 100TB	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ ≥ 100TB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Server Dell R740	Dung lượng lưu trữ ≥ 100TB	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ ≥ 100TB, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP	Có chứng nhận CO/CQ

				TS 29.060.	
Switch Cisco 9300	Latency < 20ms	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Headset Jabra Evolve 75	CPU \geq 32 core Intel Xeon	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số CPU \geq 32 core Intel Xeon, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Firewall PaloAlto 5220	Dung lượng lưu trữ \geq 100TB	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ \geq 100TB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Server Dell R740	Latency < 20ms	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát

Headset Jabra Evolve 75	Throughput $\geq 40\text{Gbps}$	Khuyến nghị	TCVN 7560	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số Throughput $\geq 40\text{Gbps}$, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Server Dell R740	Dung lượng lưu trữ $\geq 100\text{TB}$	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ $\geq 100\text{TB}$, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Headset Jabra Evolve 75	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Khuyến nghị	TCVN 7560	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Router Huawei NE40E	RAM $\geq 128\text{GB}$ ECC	Khuyến nghị	ANSI/TIA-942	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số RAM $\geq 128\text{GB}$ ECC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Yêu cầu cấu hình HA cluster

Switch Cisco 9300	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Router Huawei NE40E	Chống ồn ≥ 35dB	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Chống ồn ≥ 35dB, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Storage NetApp AFF	Chống ồn ≥ 35dB	Khuyến nghị	ANSI/TIA-942	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Chống ồn ≥ 35dB, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Firewall PaloAlto 5220	Chống ồn ≥ 35dB	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Chống ồn ≥ 35dB, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát

Server Dell R740	Throughput $\geq 40\text{Gbps}$	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Throughput $\geq 40\text{Gbps}$, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Storage NetApp AFF	Throughput $\geq 40\text{Gbps}$	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Throughput $\geq 40\text{Gbps}$, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Firewall PaloAlto 5220	Uptime $\geq 99.999\%$	Khuyến nghị	ANSI/TIA-942	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Uptime $\geq 99.999\%$, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Storage NetApp AFF	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Khuyến nghị	ANSI/TIA-942	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát

Headset Jabra Evolve 75	RAM \geq 128GB ECC	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số RAM \geq 128GB ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Headset Jabra Evolve 75	Uptime \geq 99.999%	Khuyến nghị	ANSI/TIA-942	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số Uptime \geq 99.999%, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Storage NetApp AFF	RAM \geq 128GB ECC	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số RAM \geq 128GB ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Switch Cisco 9300	CPU \geq 32 core Intel Xeon	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số CPU \geq 32 core Intel Xeon, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Yêu cầu cấu hình HA cluster

Router Huawei NE40E	Uptime ≥ 99.999%	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Uptime ≥ 99.999%, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Storage NetApp AFF	RAM ≥ 128GB ECC	Bắt buộc	ITU-T G.826	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số RAM ≥ 128GB ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Headset Jabra Evolve 75	Latency < 20ms	Bắt buộc	ANSI/TIA- 942	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Firewall PaloAlto 5220	RAM ≥ 128GB ECC	Khuyến nghị	TCVN 7560	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số RAM ≥ 128GB ECC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Storage NetApp	CPU ≥ 32 core Intel	Khuyến	3GPP TS	Thiết bị Storage NetApp AFF cần	Yêu cầu cấu hình

AFF	Xeon	nghi	29.060	đáp ứng thông số CPU \geq 32 core Intel Xeon, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	HA cluster
Headset Jabra Evolve 75	Throughput \geq 40Gbps	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số Throughput \geq 40Gbps, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Có chứng nhận CO/CQ
Storage NetApp AFF	Uptime \geq 99.999%	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Uptime \geq 99.999%, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Có chứng nhận CO/CQ
Switch Cisco 9300	Chống ồn \geq 35dB	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Chống ồn \geq 35dB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Headset Jabra Evolve 75	CPU \geq 32 core Intel Xeon	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số CPU \geq 32 core	Yêu cầu cấu hình HA cluster

				Intel Xeon, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	
Headset Jabra Evolve 75	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Có chứng nhận CO/CQ
Switch Cisco 9300	Chống ồn ≥ 35dB	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Chống ồn ≥ 35dB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Server Dell R740	RAM ≥ 128GB ECC	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số RAM ≥ 128GB ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Switch Cisco 9300	Chống ồn ≥ 35dB	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Chống ồn ≥ 35dB, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu	Yêu cầu cấu hình HA cluster

				chuẩn 3GPP TS 29.060.	
Switch Cisco 9300	RAM ≥ 128GB ECC	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số RAM ≥ 128GB ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Router Huawei NE40E	Chống ồn ≥ 35dB	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Chống ồn ≥ 35dB, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Storage NetApp AFF	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Có chứng nhận CO/CQ
Headset Jabra Evolve 75	Uptime ≥ 99.999%	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số Uptime ≥ 99.999%, ở mức Bắt buộc, theo tiêu	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter

				chuẩn ISO 27001.	
Firewall PaloAlto 5220	Chống ồn ≥ 35dB	Bắt buộc	ANSI/TIA- 942	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Chống ồn ≥ 35dB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Switch Cisco 9300	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Bắt buộc	ANSI/TIA- 942	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA- 942.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Firewall PaloAlto 5220	Dung lượng lưu trữ ≥ 100TB	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ ≥ 100TB, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Router Huawei NE40E	CPU ≥ 32 core Intel Xeon	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số CPU ≥ 32 core Intel Xeon, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát

				27001.	
--	--	--	--	--------	--